

Mô tả chung về vải địa kỹ thuật ART 22D

- Tên sản phẩm: Vải địa kỹ thuật ART 22D
- Mã sản phẩm: ART 22D
- Sản xuất: Việt Nam
- Loại vải: Không dệt
- Màu sắc: Màu trắng
- Độ dày: 2.5mm
- Trọng lượng đơn vị: 285 g/m²
- Chiều dài cuộn: 125m
- Chiều rộng cuộn: 4m
- Điều kiện lưu trữ: Ở nơi thoáng mát, sạch sẽ và tránh khí hậu ẩm ướt

**Đặc tính kỹ thuật**

Vải địa kỹ thuật ART 22D không dệt

CHỈ TIÊU	TIÊU CHUẨN		ĐƠN VỊ
Cường độ chịu kéo	ASTM D 4595	TCVN 8485	kN/m
Độ giãn dài khi đứt	ASTM D 4596	TCVN 8486	%
Cường độ kéo giật	ASTM D 4632	TCVN 8871-1	N
Sức kháng thủng CBR	ASTM D 6241	TCVN 8871-3	N
Hệ số thấm	ASTM D 4491	TCVN 8487	m/s
Kích thước lỗ 095	ASTM D 4751	TCVN 8871-6	micron

Đặc tính nổi trội của vải địa kỹ thuật ART 22D không dệt

- Vải địa kỹ thuật ART 22D không dệt cường độ cao được sản xuất từ Việt Nam
- Thiết kế đơn giản, có nhiều tính năng ưu việt hơn so với loại dệt.
- Kích thước các lỗ không đồng đều, khít và có khả năng thoát nước theo chiều dọc và chiều ngang
- Có thể được sử dụng để lọc nước, gia cường nền đất yếu
- Sản phẩm vải địa này được sử dụng chủ yếu trong kè đê, kè đường
- Phân cách ổn định nền đường.
- Khôi phục và gia cường nền đất yếu.
- Chống xói mòn cho các công trình đê, đập, kênh mương thủy lợi.
- Lọc và thoát nước nền đường, sân vận động
- Sử dụng các chất dính, nóng hoặc dùng kim dùi để nối các sợi vải với nhau.
- Cường độ chịu kéo cao, kích thước ổn định
- Vải địa được đóng gói thành cuộn nên dễ dàng vận chuyển
- Giá thành không quá cao, hợp lý kinh tế
- Dễ dàng sử dụng, thi công nhanh chóng
- Không có chất độc hại, an toàn với con người khi dùng



Vải địa kỹ thuật

Vải địa kỹ thuật ART 22D không dệt dùng để làm gì ?

Hiện nay, vải địa kỹ thuật ART 22D rất phổ biến nên được lựa chọn để sử dụng nhiều trong các hạng mục sau:

- Sử dụng trong hệ thống ống nước
- Sử dụng trong cây cảnh, hồ cảnh quan, hồ chứa chất
- Sử dụng trong công trình giao thông
- Sử dụng trong các công trình cầu
- Sử dụng trong đê đập, kè sông, biển
- Sử dụng trong kênh mương thủy lợi
- Sử dụng trong nhà xưởng công nghiệp



Vải địa ART 22D ứng dụng ở đâu
Biện pháp thi công vải địa kỹ thuật ART 22D chi tiết nhất
Công tác chuẩn bị trước khi thi công

- Để đảm bảo chất lượng tốt nhất cho vải địa thì ngay từ khâu bảo quản cần phải được thực hiện đúng theo yêu cầu

- Vải địa kỹ thuật ART 22D sau khi được chở tới công trường nếu chưa thi công cần giữ nguyên bao bì; để lên vị trí cao ráo tránh ẩm ướt.
- Cần sử dụng bạt che hoặc các giải pháp khác để che đậy tránh sự phá hoại của động vật và con người; tránh ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp vào sản phẩm.
- Bên cạnh đó tránh để gần lửa, các loại hóa chất...tránh xa những điều kiện môi trường có thể ảnh hưởng tới chất lượng của vải.

Công tác trải vải

- Khi sử dụng vải với mục đích ngăn cách nên trải theo chiều cuộn của vải trùng với hướng di chuyển chính của thiết bị thi công.
- Khi sử dụng vải với mục đích gia cường phải trải theo chiều cuộn của vải có hướng thẳng góc với tim đường.
- Các nếp nhăn và nếp gấp phải được kéo thẳng, nếu cần phải dùng bao cát hoặc ghim sắt (hoặc cọc gỗ) để cố định các mép vải; nhằm bảo đảm các tấm vải không bị nhăn hoặc dịch chuyển trong quá trình trải vải và đắp đất trên mặt vải
- Trải vải địa kỹ thuật trên nền đường, lớp vải nọ nối tiếp lớp vải kia theo một khoảng phủ bì tùy thuộc vào sức chịu lực của đất
- Không cho phép thiết bị thi công đi lại trực tiếp trên mặt vải địa kỹ thuật ART 22D



Cách trải vải địa

Nối vải địa kỹ thuật

Chiều dài của các cuộn vải địa kỹ thuật ART 22D là có giới hạn trong khi thông thường việc thi công tại công trường thường có diện tích rất lớn. Do vậy việc nối vải là điều bắt buộc trong quá trình thi công vải địa. Tùy theo thực tế tại công trường và yêu cầu thiết kế có thể sử dụng 2 biện pháp là nối may và nối chông mí

Nối chông mí: chiều rộng chông mí tối thiểu theo mép biên cuộn vải và giữa các đầu cuộn vải phải được lựa chọn theo điều kiện của đất nền

Nối may:

- Chỉ may phải là sợi tổng hợp loại polypropylene, polyamide hoặc polyester như yêu cầu tại 4.3
- Cường độ kéo mối nối (thử nghiệm theo ASTM D 4884) phải lớn hơn hoặc bằng 50% cường độ kéo vải (thử nghiệm theo ASTM D 4595).
- Khoảng cách tối thiểu từ mép vải đến đường may ngoài cùng không được nhỏ hơn 25 mm

- Trong trường hợp đường may đôi, khoảng cách giữa hai đường may không được nhỏ hơn 5 mm
- Đường may phải nằm ở mặt trên để có thể quan sát và kiểm tra chất lượng đường may sau khi trải vải. Khoảng cách mũi chỉ từ 7 mm đến 10 mm



Nói vải địa ART